

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TH PHỐ KT
TỈNH KT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2024/HS-ST.
Ngày: 23/5/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TH PHỐ KONTUM - TỈNH KONTUM

- Với th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hoài.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông A Ưm và bà Mai Thị Kim Dung.
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tô Quang Đô -Thư ký Tòa án nhân dân th phố Kt, tỉnh Kt.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân th phố Kt tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 22 và 23 tháng 5 năm 2024 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân th phố Kt, tỉnh Kt xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

A Q, sinh ngày 25/8/2002 tại tỉnh Kt; trú tại: Thôn Khkt, xã Vq, th phố Kt, tỉnh Kt; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Rơ Ngao; tôn giáo: Công giáo; bố A Th, sinh năm 1974, mẹ Y L, sinh năm 1979; gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại:** Anh Nguyễn Phi H, sinh năm 1995 (đã chết).
Đại diện hợp pháp của bị hại:
1/ Ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1970, có mặt;
2/ Bà Ngô Thị Kim Ph, sinh năm 1972, vắng mặt.
Cùng trú tại: Thôn Trung Th, xã Vq, th phố Kt, tỉnh Kt.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
1. Anh A Th, sinh năm 1974, có mặt;
2. Chị Y L, sinh năm 1979, có mặt.
Cùng trú tại: Thôn Khkt, xã Vq, th phố Kt, tỉnh Kt.
- Người làm chứng:
1. Anh Trần Văn Thuận, sinh năm 1973; trú tại: Số 01 Nguyễn Nhạc, phường Nm, th phố Kt, tỉnh Kt, vắng mặt.
2. Anh Trần Lê Ái H, sinh năm 1985; trú tại: Số 66 Trần Nhật Duật, phường Duy Tân, th phố Kt, tỉnh Kt, vắng mặt.
3. Anh A Thau Ph, sinh năm 2000, vắng mặt.
4. Anh A K, sinh năm 2000, có mặt.
5. Chị Y Q, sinh năm 2000, có mặt.

Cùng trú tại: Thôn Khkt, xã Vq, th phố Kt, tỉnh Kt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào buổi chiều ngày 26/01/2022, bị cáo A Q và ông A Th là cha đẻ cùng uống rượu ở nhà tại thôn Khkt, xã Vq, th phố Kt. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày 26/01/2022, A Q đến nhà A K ở cùng thôn rủ đi ăn tối tại phường Nm, tp. Kt, được A Ka đồng ý, nên A Q (Không có Giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô BKS: 81T3-9952 đi trước, A K cũng điều khiển xe mô tô đi theo sau. Khi A Q đi đến ngã ba đoạn giao nhau giữa đầu đường Nguyễn Nhạc và đường Nguyễn Hữu Thọ thuộc phường Nm, th phố Kt, có biển báo hiệu nguy hiểm nơi đường bộ giao nhau cùng mức, A Q rẽ phải vào đường Nguyễn Hữu Thọ, nhưng không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn và do đã uống rượu, nên vừa đi qua ngã ba, A Q điều khiển xe lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, tông vào bên trái bánh trước của xe mô tô BKS 82K1-8455 do anh Nguyễn Phi H điều khiển (Có Giấy phép lái xe) đang lưu thông theo chiều ngược lại dẫn đến tai nạn.

Hậu quả:

- Anh Nguyễn Phi H bị chấn thương sọ não đến ngày 01/02/2022 tử vong;
- A Q bị chấn thương nội sọ khác / Gãy phức hợp gò má trái phức tạp.
- 02 xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn: A Q là 111,68 mg/dl máu (111,68mg/100ml máu); anh Nguyễn Phi H không có nồng độ cồn.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường gây tai nạn là đường trải bê tông nhựa bằng phẳng, không bị che khuất tầm nhìn, lòng đường rộng 5,6m; hai bên vỉa hè rộng 3m. Điểm đụng nằm trên phần đường lưu thông của anh Nguyễn Phi H, cách mép phải theo hướng đi của anh H là 1,1m.

Kết luận giám định tư pháp về an toàn kỹ của 02 xe mô tô:

- Hệ thống phanh sau của hai xe hoạt động bình thường;
- Hệ thống phanh trước, đèn chiếu sáng và đèn báo rẽ của hai xe đều bị bể vỡ.

Sau khi điều trị thương tích do bị tai nạn giao thông nêu trên, bị cáo A Q bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nên Cơ quan Điều tra tiến hành trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bị cáo A Q.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 650/KL-VPYTW ngày 19/10/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa, kết luận:

- Về y học:
 - + Trước và trong khi gây án: A Q không có bệnh tâm thần.
 - + Sau khi gây án: A Q bị bệnh Tổn thương nội sọ khác / Gãy phức hợp gò má trái phức tạp.

+ Tại thời điểm giám định: A Q bị bệnh Rối loạn hoang tưởng thực tổn (F06.2 - ICD.10).

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

+ Tại thời điểm gây án: A Q đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

+ Tại thời điểm giám định: A Q mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Sau khi có kết luận giám định tâm thần nêu trên, bị cáo A Q bị áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa (Viện pháp y) từ ngày 12/9/2022 đến 27/10/2022 ra viện. Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 886/KLBB-VPYTW ngày 27/11/2023 của Viện pháp y, kết luận: Hiện tại bệnh A Q đã ổn định, không cần thiết điều trị bắt buộc. A Q có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi để làm việc với cơ quan pháp luật.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKSTPKT ngày 12/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân th phố Kt truy tố bị cáo A Q về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 BLHS 2015, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù.

Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng là 02 xe mô tô đúng quy định. Về trách nhiệm dân sự các bên đã thỏa thuận xong, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Miền nộp tiền án phí cho bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo th khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đồng ý với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và xin giảm nhẹ hình phạt vì gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an th phố Kt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân th phố Kt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS; Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung:

[1] Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 26/01/2022, trên đường Nguyễn Hữu Thọ đoạn ngay ngã ba giao nhau giữa đầu đường Nguyễn Nhạc và đường Nguyễn Hữu Thọ thuộc phường Nm, th phố Kt, tỉnh Kt, bị cáo A Q không có Giấy phép lái xe, điều khiển xe mô tô BKS: 81T3-9952, do không chú ý quan sát, không

làm chủ tốc độ, không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn và do đã uống rượu, nên vừa đi qua ngã ba, A Q điều khiển xe lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, tông vào bên trái bánh trước của xe mô tô BKS 82K1-8455 do anh Nguyễn Phi H điều khiển (Có Giấy phép lái xe) đang lưu thông theo chiều ngược lại gây tai nạn làm anh H bị chết.

Hành vi trên của bị cáo A Q đã vi phạm khoản 8, 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12, gây hậu quả chết người, đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung tăng nặng hình phạt quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS. Lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ đúng luật.

[2] *Xét về tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng và tài sản của người khác.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.
- Bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra sau khi gây ra tai nạn, bị cáo cũng bị thương tích nặng, bị Tồn thương nội sọ khác /Gãy phức hợp gò má trái phức tạp, mặc dù đã điều trị bệnh ổn định, nhưng chưa khỏi hẳn, còn di chứng của thương tích, một bên tay và chân trái cử động yếu, sức khỏe còn yếu, đi lại khó khăn, hiện tại không có khả năng lao động; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự;

[5] Sau khi xem xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội; xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh. Tuy nhiên bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; khi gây ra tai nạn, bị cáo cũng bị thương tích tồn thương nội sọ, gãy phức hợp gò má, mặc dù đã điều trị bệnh ổn định, nhưng chưa khỏi hẳn, còn di chứng của thương tích, một bên tay và chân trái cử động yếu, đi lại khó khăn, sức khỏe còn yếu, hiện tại không có khả năng lao động. Do đó HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật mà cải tạo tốt, sớm được hòa nhập cộng đồng trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[6] *Các vấn đề khác:*

- *Về vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 81T3-9952 cho ông A Th và trả lại xe mô tô biển số 82K1-8455 cho ông Nguyễn Ngọc Th là đúng quy định.

- *Trách nhiệm dân sự:* Đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện bị hại và người liên quan không yêu cầu gì thêm về TNDS, nên không xem xét.

- *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo thuộc hộ cận nghèo, hiện không thể lao động và có đơn xin miễn nộp án phí hợp lệ, nên HĐXX miễn nộp tiền án phí cho bị cáo.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo A Q phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Áp dụng pháp luật: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015.

3. Hình phạt: Xử phạt bị cáo A Q: **24** (Hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt chấp hành án.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo A Q được miễn nộp **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và người liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (23/5/2024). Những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh KonTum;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tp. KonTum;
- Công an tp. KonTum;
- Chi cục THADS tp.KonTum;
- Bị cáo và các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hoài